|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **XÃ TRIỆU HÒA** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |  |
| Số: 25/KH-UBND |  | *Triệu Hòa, ngày 24 tháng 02 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính Nhà nước xã Triệu Hòa năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 24/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023; Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 31/12/2021; Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước xã Triệu Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 14/01/2022, UBND xã Triệu Hòa ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) năm 2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 24/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023, Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Phong về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước xã Triệu Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính xã Triệu Hòa ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả.

Khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC của xã; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của địa phương; giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp và tạo môi trường đầu tư kinh doanh, hấp dẫn các nhà đầu tư vào đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

Tiếp tục duy trì và nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC xã (PAR INDEX), thực hiện các giải pháp góp phần nâng cao các Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã (SIPAS).

**2. Yêu cầu**

UBND xã trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương tiếp tục xác định: Đẩy mạnh công tác CCHC, trong đó cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tổ chức, triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2023; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

**II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. **Công tác chỉ đạo điều hành**

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính, các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính, các văn bản, kế hoạch có liên quan đúng thời gian, đảm bảo chất lượng về nội dung và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC theo kế hoạch đã đề ra.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi, hội thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh, huyện về công tác giai đoạn 2021-2025 và năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao tại cơ quan nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

**2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật**

**-** Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

**-** Thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để phát hiện, xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

**-** Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn xã.

**-** Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn. Kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản QPPL đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân biết, thực hiện đúng pháp luật; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

**3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Kịp thời cập nhật các TTHC mới được ban hành, thay thế các TTHC hết hiệu lực; niêm yết công khai TTHC tại Bảng niêm yết công khai ở Bộ phận TN&TKQ xã và trên Trang thông tin điện tử xã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

- Tăng cường rà soát, đơn giản hóa các TTHC trên tất cả các lĩnh vực và đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo hoặc cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch theo Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 31/10/2020 của UBND tỉnh. Khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận TN&TKQ xã, tăng tỷ lệ hồ sơ sớm và đúng hẹn, hạn chế hồ sơ trễ hẹn.

- Triển khai công tác số hóa thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị giai đoạn 2020-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3,4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

**4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước đã được phân cấp của cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế theo đúng quy định.

**5. Cải cách chế độ công vụ**

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của địa phương.

- Tổ chức triển khai các văn bản pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương.

**6. Cải cách tài chính công**

- Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Quản lý hiệu quả tài sản công. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao giải ngân vốn đầu công theo kế hoạch. Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023.

**7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Thực hiện hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao, phần mềm Báo cáo thông tin kinh tế - xã hội; hệ thống hội nghị trực tuyến.

- Tiếp tục tăng cường hiệu quả sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc, đảm bảo 100% các văn bản, tài liệu được trao đổi qua mạng *(trừ văn bản mật).*

- Triển khai hiệu quả Đề án Chuyển đổi số huyện Triệu Phong đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường áp dụng chữ ký số chuyên dùng. Quản lý và vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử xã Triệu Hòa.

*(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Chủ tịch UBND xã**

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch CCHC năm của cơ quan theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Phong về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị và Kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND xã và các văn bản liên quan khác nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, đối với công tác CCHC, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan đối với công tác CCHC.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất công tác CCHC theo quy định về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để theo dõi, chỉ đạo.

**2. Công chức Văn phòng - Thống kê (phụ trách tham mưu công tác CCHC, Tổ trưởng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã)**

- Chủ trì, phối hợp với bộ phận liên quan tham mưu thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4.

- Tổ chức, vận hành có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã; tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ phận một cửa xã theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

**3. Công chức Tư pháp – Hộ tịch**

Chủ trì, phối hợp với bộ phận liên quan tham mưu, đề xuất UBND xãchỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

**4. Công chức Văn hóa – Xã hội (VHTT-TDTT)**

- Chủ trì, phối hợp các bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tham mưu thực hiện Chương trình, các Đề án thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Phối hợp với các ban ngành tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

**5. Công chức Tài chính - Kế toán**

- Tham mưu UBND, Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

**IV. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do cơ quan cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Giao Công chức Văn phòng – Thống kê đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả, kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND xã biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND huyện, Phòng Nội vụ;  - TV Đảng ủy, TT HĐND, TT UBMT;  - Chủ tịch, PCT UBND xã;  - Bộ phận TN-TKQ, các CC liên quan;  - Lưu VT. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Đức** |

**Phụ lục**

**TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: 25 /KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND xã Triệu Hòa)*

| **STT** | **Nhiệm vụ cụ thể** | **Hoạt động** | **Kết quả/Sản phẩm** | **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan phối hợp** | **Thời gian thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH** | | | | | |
| 1 | 100% văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính được ban hành đầy đủ, kịp thời và đảm bảo về chất lượng, nội dụng | Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính | Văn bản của UBND xã | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 2 | Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2023 | Soạn thảo, lấy ý kiến, ban hành Kế hoạch | Kế hoạch CCHC của UBND xã | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Tháng 02/2023 |
| 3 | Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm của UBND huyện | Xác định nhiệm vụ trọng tâm, ban hành văn bản | Chương trình, Kế hoạch công tác | Văn phòng HĐND-UBND | Các bộ phận liên quan | Tháng 01/2023 |
| 4 | Xây dựng Kế hoạch duy trì và cũng cố Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2023 | Soạn thảo, lấy ý kiến, ban hành Kế hoạch | Kế hoạch duy trì và cũng cố Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2023 của UBND huyện | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Quý I/2023 |
| 5 | Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2023 | Soạn thảo, lấy ý kiến, ban hành Kế hoạch | Kế hoạch của UBND xã | Công chức Văn hóa – Xã hội (VHTT) | Các bộ phận liên quan | Tháng 2/2023 |
| 6 | Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội. | Xây dựng các bài viết, phóng sự về công tác CCHC huyện Triệu Phong | - Bài viết, phóng sự tuyên truyền CCHC.  - Báo cáo công tác tuyên truyền CCHC. | Công chức Văn hóa – Xã hội (VHTT) | Trang Thông tin điện tử xã, Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 7 | Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2023 trên địa bàn huyện Triệu Phong. | Tổ chức kiểm tra tại UBND xã | Quyết định UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra; Báo cáo kết quả công tác kiểm tra | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Quý III/2023 |
| 8 | Tự chấm điểm kết quả công tác CCHC và mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 của UBND xã | Tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC xã, mức độ hoàn nhiệm vụ | Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của UBND xã | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Tháng 12/2023 |
| 9 | Tổ chức thực hiện đánh giá chỉ số CCHC năm 2022 đã được công bố và khắc phục tồn tại, hạn chế | Triển khai đánh giá Chỉ số CCHC năm 2022, triển khai các giải pháp khắc phục những tiêu chí đạt điểm thấp | Báo cáo đánh giá chỉ số CCHC năm 2022 và kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế | Công chức Văn phòng – Thống kê | Văn phòng HĐND-UBND, Công chức Tư pháp – Hộ tịch, Công chức Tài chính-Kế toán, Công chức Văn hóa – Xã hội (VHTT) | Quý I/2023 |
| 10 | Thực hiện hiệu quả nội dụng công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và hàng năm | Rà soát các nhiệm vụ đảm bảo thực hiện theo Kế hoạch |  | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| **II** | **Cải cách thể chế** | | | | | |
| 1 | Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND; 100% văn bản quy phạm pháp luật ban hành đúng quy định | Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật | Nghị quyết, Quyết định | Bộ phận soạn thảo văn bản | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 2 | Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật | Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật | Kế hoạch | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các bộ phận liên quan | Tháng 01/2023 |
| Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật | Quyết định, Biên bản,  Báo cáo kiểm tra | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| Thực hiện xử lý 100% văn bản QPPL được yêu cầu xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát | Quyết định, Công văn yêu cầu | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 3 | Rà soát văn bản quy phạm pháp luật | Xây dựng và ban hành Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật | Kế hoạch | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các bộ phận liên quan | Tháng 01/2023 |
| Báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật | Báo cáo | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các bộ phận liên quan | Hoàn thành trước ngày 18/11/2023 |
| 4 | Hệ thống hóa văn bản QPPL | Xây dựng và ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL | Kế hoạch | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các bộ phận liên quan | Theo yêu cầu tại Kế hoạch của UBND huyện |
| 5 | Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật; Hoàn thành 100% nội dung thực hiện theo dõi thi hành pháp luật theo Kế hoạch được phê duyệt | Xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật | Kế hoạch, Báo cáo thực hiện | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các bộ phận liên quan | Xây dựng Kế hoạch trước ngày 10/02/2023  Hoạt động thi hành pháp luật thực hiện thưởng xuyên trong năm |
| 6 | Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật | Đổi mới phương pháp, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật | Tuyên truyền PBGDPL bằng nhiều hình thức phù hợp với thực tiễn; duy trì, phát huy hiệu quả chuyên mục Thông tin pháp luật, Thông tin tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| **III** | **Cải cách thủ tục hành chính** | | | | | |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch, tổ chức Kiểm soát TTHC năm 2023 | Ban hành Kế hoạch | Kế hoạch của UBND xã | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Tháng 01/2023 |
| 2 | Rà soát, đơn giản hóa, đề xuất sửa đổi, đơn giản hóa TTHC | Rà soát, đề xuất đơn giản hóa | Báo cáo, công văn | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 3 | Thực hiện niêm yết, công khai TTHC tại Bộ phận 1 cửa xã; công khai trên Trang thông tin điện tử xã | Niêm yết, công khai | Thủ tục hành chính được niêm yết, công khai | Bộ phận 1 cửa xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 4 | Tổ chức kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước (Lồng ghép với công táckiểm tra CCHC) | Công tác kiểm tra | Báo cáo kết quả kiểm tra | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Quý III/2023 |
| 5 | 100% TTHC cấp xã bao gồm TTHC của các cơ quan ngành dọc được phê duyệt theo QĐ 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa | Kiện toàn Bộ phận một cửa đầy đủ theo quy định; Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận một cửa | Quyết định kiện toàn Bộ phận một cửa; Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa | Công chức Văn phòng – Thống kê | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 6 | 100% TTHC tiếp nhận được cập nhật vào phần mềm một cửa điện tử | Cập nhật 100% TTHC tiếp nhận vào phân mềm một cửa điện tử | 100% TTHC tiếp nhận được cập nhật vào phân mềm một cửa điện tử | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 7 | Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC trên địa bàn huyện | Tổ chức tiếp nhận, xử lý kiến nghị | Báo cáo, công văn | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 8 | Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đạt tỷ lệ 15% | Thực hiện chuyển đổi kết quả giải quyết TTHC từ văn bản giấy sang văn bản điện tử để đảm bảo việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử | TTHC được số hóa | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 9 | Tiếp tục triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về giải quyết TTHC, tỷ lệ hài lòng đạt tối thiểu 90% | Khảo sát, đo lường mức độ hài lòng về thực hiện các TTHC | Báo cáo kết quả khảo sát | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 10 | Tỷ lệ số lượng hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt 99% trở lên | Thực hiện giải quyết TTHC | Kết quả giải quyết TTHC | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 11 | Thực hiện có hiệu quả cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông, số hóa TTHC; nâng cao chất lượng, đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh; Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3 và 4 đạt tối thiểu 50% trên tổng số hồ sơ | Triển khai Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC; Triển khai các phương thức thanh toán trực tuyến | - Tỷ lệ hồ sơ được số hóa thành phần tối thiểu đạt 60%, tỷ lệ hồ sơ được số hóa kết quả tối thiểu đạt 40%. | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 12 | Tiếp tục thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC qua dịch vụ BCCI | Văn bản chỉ đạo, triển khai | Báo cáo, công văn, kế hoạch | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| **IV** | **Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước** | | | | | |
| 1 | Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định | Theo Kế hoạch của UBND huyện | Công văn, Quyết định | UBND xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 2 | Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt tối thiểu 90% | UBND xã thực hiện hiệu quả theo Kế hoạch của UBND huyện và báo cáo kết quả thực hiện | Công văn, Báo cáo | UBND xã | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| **V** | **Cải cách chế độ công vụ** | | | | | |
| 1 | 1. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023 của xã. | Soạn thảo, lấy ý kiến, ban hành Kế hoạch | Kế hoạch của UBND huyện | Văn phòng HĐND – UBND xã | Các bộ phận liên quan | Quý IV/2022 |
| 2 | Cập nhật thông tin CBCCVC | Nhập thông tin CBCCVC lên hệ thống thông tin CBCCVC của tỉnh đầy đủ |  | Cán bộ, công chức UBND xã |  | Năm 2023 |
| 3 | 100% CB,CC ứng dụng CNTT thành thạo trong xử lý công việc |  |  | Cán bộ, công chức UBND xã |  | Năm 2023 |
| 4 | Tối thiểu 95% CB,CC được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo hiệu quả công việc | Thực hiện đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CB,CC theo quy định | Mức độ hoàn thành nhiệm vụ được duyệt | UBND xã |  | Năm 2023 |
| 5 | 100% CB,CC xã đạt chuẩn theo quy định |  |  | CB,CC xã |  | Năm 2023 |
| **VI** | **Cải cách tài chính công** | | | | | |
| 1 | Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định số 130/2005/NĐ-CP thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước |  | Báo cáo | Công chức Tài chính – Kế toán | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| 2 | Công khai tình hình mua sắm tài sản công; kiểm kê tài sản hàng năm |  | Báo cáo | Công chức Tài chính – Kế toán | Các bộ phận liên quan | Năm 2023 |
| **VII** | **Xây dựng và phát triển Chính QUYỀN ĐIỆN TỬ, Chính QUYỀN SỐ** | | | | | |
| 1 | Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước năm 2023 | Xây dựng Kế hoạch | Kế hoạch của UBND xã | Công chức Văn hóa – Xã hội (VHTT) | Các bộ phận liên quan | Quý I/2023 |
| 2 | Tăng cường hiệu quả sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc, 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật) | Sử dụng thành thạo, có hiệu quả |  |  |  | Năm 2023 |
| 3 | Tăng cường ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong họat động của cơ quan nhà nước |  |  |  |  | Năm 2023 |